TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** ---***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày: 28/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Hòa và bà Đặng Thị Thêm.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Trang Vân –Thư ký toà án.

- ***Đại diện VKSND huyện Khoái Châu:*** Bà Đặng Thị Huệ - KSV.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 32/2018/TLST-HS, ngày 01/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 14/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; HKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Nguyễn Viết N, sinh năm 1972; Con bà: Lê Thị M, sinh năm 1974; Anh, chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là lớn; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có. H bị tạm giữ từ ngày 02/5/2018 đến ngày 05/5/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

****/ Người bị hại***: Anh Đỗ Hữu T, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn HT, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên (Có mặt tại phiên tòa).

****/ Công ty có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Công ty TNHH Vận tải và thương mại E.

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện K, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt tại phiên tòa).

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn F. Chức vụ: Giám đốc

****/ Người được Công ty TNHH Vận tải và thương mại E ủy quyền***: Anh Đỗ Hữu T, sinh năm 1991.

****/ Những người làm chứng:***

1. Anh Lê Văn Q, sinh năm 1994;
Trú tại: Thôn P, xã R, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
2. Anh Trần Văn S (Tức Ê), sinh năm 1997;
Trú tại: Thôn 2, xã O, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
3. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1984.
Trú tại: Thôn V, tt. K, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 14/01/2018, anh Đỗ Hữu T sinh năm 1991 ở thôn HT, xã Đ, huyện K là lái xe thuê cho công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại E điều khiển xe ô tô biển số 30A-966.06 chở khách là anh Lê Văn Z sinh năm 1991 và anh Lê Văn Q sinh năm 1994 đều ở thôn P, xã R đến ăn uống tại quán của chị Hoàng Thị L sinh năm 1984 ở thôn V, thị trấn K. Lúc này trong quán có Nguyễn Viết H đang ngồi ăn với Trần Văn S và Đàm Ngọc G đều ở xã O, huyện K. Quá trình ăn uống, giữa H và anh Z đã xảy ra mâu thuẫn. Sau khi ăn xong, anh T điều khiển xe ô tô biển số 30A-966.06 chở anh Z và anh Q về nhưng đi đến xã Đ anh Z yêu cầu anh T quay lại quán để tìm điện thoại. Khi đến quán thì anh Z xuống xe, còn anh T và anh Q vẫn ngồi trên xe. Thấy anh Z đi về phía quán ăn của chị L, H nghĩ anh Z đến đánh mình nên cầm 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh đi về hướng anh Z thì anh Z chạy lên xe taxi đóng cửa lại. Anh T điều khiển xe ô tô biển số 30A-966.06 đi về hướng thị trấn K thì H đuổi theo và dùng tay phải cầm vỏ chai bia ném trúng kính chắn gió phía trước ghế lái của xe làm kính bị rạn nứt. H tiếp tục chuyển vỏ chai bia đang cầm ở tay trái sang tay phải rồi ném vào kính chắn gió phía sau xe ô tô. Sau đó H nhặt 01 viên gạch chỉ đỏ vỡ ở ven đường ném trúng vào xe. Hậu quả làm kính chắn gió phía sau và kính cửa trước bên ghế lái của xe ô tô bị vỡ hoàn toàn.

Sau khi sự việc xảy ra, anh T có đơn đề nghị Công an huyện Khoái Châu giải quyết sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Khoái Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, quản lý chiếc xe ô tô biển số 30A-966.06 và trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Khoái Châu tiến hành định giá để xác định giá trị thiệt hại do hành vi của H gây ra. Đối với vật chứng là vỏ chai bia Hà Nội và viên gạch, cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Ngày 01/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Khoái Châu đã kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản là tấm kính chắn gió phía trước đã bị rạn nứt ở góc phía trên bên phải cần phải thay thế tại thời điểm định giá là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng); Giá trị thiệt hại của tài sản là tấm kính chắn gió phía sau đã bị vỡ hoàn toàn cần phải thay thế tại thời điểm định giá là 2.340.000 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng); Giá trị thiệt hại của kính cửa phía trước bên lái bị vỡ hoàn toàn là 972.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của tài sản là: 6.012.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô biển số 30A-966.06 thuộc sở hữu của công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại E, Công ty E đã giao cho anh Đỗ Hữu T quản lý và sử dụng. Công ty E đã ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng để giải quyết, ngày 05/2/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh T.

Về trách nhiệm dân sự: H đã bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại E số tiền 12.000.000 đồng. Đại diện công ty là anh Đỗ Văn F đã nhận tiền và không yêu cầu H phải bồi thường thêm.

Sau khi sự việc xảy ra, H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Khoái Châu đã ra quyết định truy nã đối với H. Ngày 02/5/2018, H bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-KC, ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố: Nguyễn Viết H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS năm 2015).

[1] Tại phiên toà hôm nay: Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Khoái Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 điều 52; Điều 38 của BLHS năm 2015.Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H; Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra đối với bị cáo.

[2] Bị cáo H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức án thấp nhất.

[3]Người bị hại đồng thời là người được Công ty có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Vận tải và thương mại E ủy quyền là anh Đỗ Hữu T trình bày quan điểm:

- Về trách nhiệm dân sự: Anh T và Công ty TNHH Vận tải và thương mại E đã nhận đủ 12.000.000đ do T bồi thường nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ một khoản tiền nào khác.

- Về trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo cố ý làm hư hỏng tài sản do anh T quản lý một cách vô cớ, nhưng bản thân bị cáo còn rất trẻ, nên anh T đề nghị Hội đồng xét xử tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, xử bị cáo với mức án thấp nhất.

- Những người làm chứng anh Lê Văn Q, anh Trần Văn S, chị Hoàng Thị L đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án, họ đã có lời khai, quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay, không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng năm 2015 (BLTTHS năm 2015) vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận vào rạng sáng14/01/2018, bị cáo đã có hành vi cố ý gây hư hỏng tài sản đối với chiếc xe ô tô biển số 30A-966.06 do anh Đỗ Hữu T điều khiển. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với: Biên bản quản lý phương tiện (BL: 20); Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL: 21) Biên bản định giá tài sản(BL: 27-28); Kết luận định giá tài sản (BL: 29); Lời khai của người bị hại anh Đỗ Hữu T (BL: 31- 34), lời khai của những người làm chứng anh Lê Văn Q (BL: 35 - 36), anh Trần Văn S (37 - 38), chị Hoàng Thị L (BL: 53-54). Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 04 giờ ngày 14/01/2018, tại thôn V, thị trấn K, huyện K, Nguyễn Viết H đã có hành vi dùng 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh và 01 phần viên gạch vỡ ném vào kính chắn gió và cửa kính của xe ô tô biển số 30A-966.06 của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại E do anh Đỗ Hữu T điều khiển. Hậu quả: Kính chắn gió phía trước bị rạn nứt, kính chắn gió phía sau và kính cửa phía trước bên ghế lái bị vỡ hoàn hoàn, trị giá thiệt hại được xác định là 6.012.000 đồng.Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết H theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 37/CT-VKS-KC, ngày 31/5/2018 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Viết H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được coi là quyền bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh và 01 phần viên gạch vỡ ném vào kính chắn gió và cửa kính của xe ô tô biển số 30A-966 làm hư hỏng và làm giảm sút giá trị của chiếc xe. Không những vậy, hành vi này của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội nói chung và gây mất trật tự trị an tại địa phương nói riêng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khả năng nhận thức để biết được việc phá hoại làm hư hỏng tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn làm, điều đó chứng minh ý thức coi thường luật của bị cáo. Do vậy, hành vi của bị cáo cần pH xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:Bản thân bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, thù hằn gì, bị cáo khai rằng bị cáo nhầm tưởng anh Z quay lại đánh bị cáo nên bị cáo mới xếp vỏ chai bia lên bàn và cầm hai tay hai vỏ chai bia đứng lên thì anh Z đã chạy lên xe taxi và anh T lái xe taxi nổ máy điều khiển xe đi nhưng bị cáo vẫn lao ra dùng hai vỏ chai bia để ném về chiếc xe ô tô của do anh T điều khiển gây rạn nứt kính chắn gió phía trước, kính chắn gió bên lái, tiếp theo bị cáo nhận ra người lái xe chính là anh T– là người quen biết với anh họ bị cáo nên bị cáo gọi "T ơi" nhưng anh T vẫn đi thì bị cáo lại nhặt 01 phần viên gạch vỡ ở rìa đường ném tiếp về phía xe ô tô làm vỡ kính chắn gió phía sau của xe ô tô do anh T điều khiển. Như vậy, chỉ vì bị cáo muốn thể hiện bản thân nên giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì từ trước nhưng chỉ vì nguyên cớ

nhỏ nhặt, bản thân bị cáo đã được anh Trần Văn S và anh Đàm Ngọc G ngăn cản nhưng bị cáo vẫn không làm chủ được hành vi, vô cớ đập phá đồ đạc của người khác, điều đó thể hiện tính côn đồ, hung hãn trong hành vi của bị cáo. Do vậy,bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại E với số tiền là 12.000.000đ; Phạm tội nhưng giá trị thiệt hại không lớn; Bị cáo từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Ngoài ra người bị hại là anh T còn có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình cho bị cáo, tuy nhiên đây là vụ án khởi tố theo quy định của pháp luật chứ không phải khởi tố theo yêu cầu người bị hại, nên việc người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị hại được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015. Nên bị cáo H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[5] Hội đồng xét thấy mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015. Nhưng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, sau khi phạm tội bị cáo không hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng mà lại bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra vụ án thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác, có ý thức tuân thủ pháp luật và các nguyên tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời cũng có tác dụng dăn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.Từ những phân tích, nhận định nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằngđề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu về mức hình phạt là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng khoản 5 Điều 178 của BLHS năm 2015 để phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:Bị cáo đã bồi thường xong cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại E, đại diện Công ty đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, công ty có quyền lợi, nghĩa vụ liên quancó quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

***Tuyên bố*:** Bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS năm 2015.

Xử phạt:Bị cáo Nguyễn Viết H 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 02/5/2018 đến ngày 05/5/2018 là 03 (ba) ngày, bị cáo còn phải thi hành 05 (lăm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù,thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/6/2018), Công ty có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi thường trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Khoái Châu;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *CA huyện Khoái Châu;*
- *Bị cáo; Bị hại; Cơ quan có QLNVLQ;*
- *Phòng kiểm tra - TAND tỉnh;*
- *Chi cục thi hành án huyện K/C;*
- *Lưu HSVA.*

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG